TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2020/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 25 tháng 02 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Trần Văn N, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn N có N vụ trả cho ông Nguyễn Hữu T số tiền là 21.500.000 *(hai mươi một triệu năm trăm nghìn)* đồng. Ghi nhận việc ông Nguyễn Hữu T không yêu cầu ông Trần Văn N trả lãi suất đối với số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn Hữu T và ông Trần Văn N phải chịu 50% án phí theo quy định của pháp luật; mỗi người phải nộp là 268.750 *(hai trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi)* đồng, ông T tự nguyện nộp thay án phí cho ông N. Tổng cộng án phí ông Nguyễn Hữu T phải nộp là 537.500 *(năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm)* đồng nhưng được khấu trừ vào số tạm ứng án phí đã nộp là 569.000 *(năm trăm sáu mươi chín nghìn)* đồng. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho ông Nguyễn Hữu T là 31.500

(ba mươi một nghìn năm trăm) theo biên lai thu số 0010186 ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Kim Trường Sơn